

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VỊ THANH
TỈNH HẬU GIANG**

Bản án số: 82/2025/HNGĐ-ST.
Ngày 09 – 4 – 2025.
V/v Tranh chấp ly hôn, nuôi con.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANH, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phan Như Nguyễn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông La Thanh Long.

Ông Kim Trung Dũng.

- Thư ký phiên toà: Ông Lý Sơn Thanh Phong. Thư ký Toà án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 09 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Vị Thanh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 38/2025/TLST – HNGĐ, ngày 03 tháng 03 năm 2025, về việc tranh chấp ly hôn, nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2025/QĐXXST - HNGĐ, ngày 25 tháng 3 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Trung T, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Số 268 Bis đường Bà Hom, phường 13, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh.
Vắng mặt.

- Bị đơn: Chị Huỳnh Thị N, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Ấp Thạnh Hòa 1, xã Tân Tiến, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.
Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện gửi Tòa án và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Nguyễn Trung T trình bày: Anh và chị Huỳnh Thị N chung sống với nhau vào năm 2019, đến năm 2020 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Tiến, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, nhưng đến đầu năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống, thường xuyên xảy ra bất hòa không hàn gắn được nên đã sống ly thân từ đầu năm 2024 đến nay. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên anh quyết định ly hôn.

Về con chung: có 01 con chung tên Nguyễn Hoàng S (giới tính nam), sinh ngày

03/9/2020, hiện đang sống chung với anh từ khi vợ chồng ly thân đến nay.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nay anh Nguyễn Trung T yêu cầu Tòa án giải quyết như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Trung T yêu cầu được ly hôn với chị Huỳnh Thị N.

Về con chung: Anh Nguyễn Trung T yêu cầu được nuôi con chung, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa anh Nguyễn Trung T vắng mặt, có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

Quá trình Tòa án giải quyết vụ án, bị đơn chị Huỳnh Thị N đã được tổng đạt văn bản tố tụng hợp lệ nhưng đều vắng mặt, nên chưa trình bày ý kiến và đưa ra yêu cầu của mình

Tại phiên tòa chị Huỳnh Thị N vắng mặt, có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Nguyễn Trung T và chị Huỳnh Thị N chung sống với nhau vào năm 2019 trên cơ sở tự nguyện, đến năm 2020 có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật, nên quan hệ hôn nhân của anh chị được pháp luật công nhận là hợp pháp. Thời gian chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn, không phù hợp quan điểm trong cuộc sống, khi có mâu thuẫn anh chị đã không tạo điều kiện hàn gắn mà để mâu thuẫn kéo dài ngày càng trầm trọng, cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc, hiện nay không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Tòa án cũng tạo điều kiện hoà giải nhưng cả hai bên đều yêu cầu giải quyết vắng mặt, không đến Tòa án nên không hoà giải được, hiện nay anh Nguyễn Trung T vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn, chị Huỳnh Thị N cũng không có ý kiến phản đối, điều đó chứng tỏ mâu thuẫn trong quan hệ hôn nhân của anh chị đã thật sự trầm trọng, cuộc sống chung nếu kéo dài sẽ không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận cho anh Nguyễn Trung T được ly hôn với chị Huỳnh Thị N.

[2] *Về con chung*: Có 01 con chung tên Nguyễn Hoàng S (giới tính nam), sinh ngày 03/9/2020, anh Nguyễn Trung T yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng. Chị Huỳnh Thị N không có ý kiến và cũng không có yêu cầu được nuôi con. Xét thấy con chung tên Nguyễn Hoàng S hiện nay chưa thành niên, đã trên 36 tháng tuổi nhưng chưa đủ 07 tuổi, đã sống với cha là anh Nguyễn Trung T từ khi cha mẹ ly thân đến nay, hiện cuộc sống của cháu Nguyễn Hoàng S đã ổn định. Chị Huỳnh Thị N cũng không có ý kiến phản đối về việc anh Nguyễn Trung T yêu cầu được nuôi con chung. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình quyết định

giao con chung tên Nguyễn Hoàng S cho anh Nguyễn Trung T được quyền nuôi dưỡng. Chị Huỳnh Thị N chưa phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con do anh Nguyễn Trung T chưa có yêu cầu.

[3] *Về tài sản chung và nợ chung*: Anh Nguyễn Trung T và chị Huỳnh Thị N đều không có yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét. Nếu sau này có tranh chấp sẽ được giải quyết bằng một vụ án khác theo quy định của pháp luật.

[4] *Án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn*: Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc anh Nguyễn Trung T phải chịu.

[5] *Đối với sự vắng mặt của các đương sự tại phiên tòa*: Anh Nguyễn Trung T là nguyên đơn, chị Huỳnh Thị N là bị đơn vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt các đương sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 28, 35, 39, 147, 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Các điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho anh Nguyễn Trung T được ly hôn với chị Huỳnh Thị N.

2. Về con chung: Anh Nguyễn Trung T được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Nguyễn Hoàng S (giới tính nam), sinh ngày 03/9/2020. Chị Huỳnh Thị N chưa phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con do anh Nguyễn Trung T chưa có yêu cầu. Chị Huỳnh Thị N có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không sống chung với mình mà không ai được quyền cản trở.

3. Án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn: Buộc anh Nguyễn Trung T phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng. Chuyển 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí anh Nguyễn Trung T đã nộp theo biên lai thu số 0001430 ngày 26/02/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang thành án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Anh Nguyễn Trung T và chị Huỳnh Thị N được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành

án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Vị Thanh;
- Chi cục THADS thành phố Vị Thanh;
- UBND xã Tân Tiến;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Như Nguyễn